

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 24-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 4/ Hoàng Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm quân nhân: 1// Nguyễn Đắc Thắng;

1// Thiếu tá Hoàng Thị Thu Hằng.

Thư ký phiên tòa: 2// Phạm Đức Anh, Thư ký Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: 2// Lê Duy Trinh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Tấn D; tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 6 năm 1992 tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi cư trú: Số A đường Q, phường Q1, quận B, Thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; văn hoá: 12/12; Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: Thiếu úy QNCN, Vận động viên, Đội B1, Trung tâm T, Cục Q2, Bộ Quốc phòng; con ông Vũ T1 và bà Nguyễn Thị Thanh V; bị cáo có vợ là Dương Ngọc M và 02 con (con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2021); tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 21/6/2021 đến ngày 30/6/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú: Có mặt.

Những người làm chứng:

- Cao Văn H: Vắng mặt.

- Dương Ngọc M: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/6/2021, tại khu vực đầu ngõ 86, phố Thanh Nhân, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng trong quá trình tuần tra, kiểm soát đã nghi ngờ và kiểm tra hành chính đối với quân nhân Vũ Tấn D. Tại chỗ D giao nộp cho Cơ quan công an 01 túi ni lông màu trắng kích thước (02 x 03)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá) mà D lấy từ túi quần bên trái ra. D khai đó là ma túy đá mua về để sử dụng. Tổ công tác Công an phường Thanh Nhân đã lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa đối tượng về trụ sở để giải quyết. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 01 điện thoại di động của D. Xét nghiệm nước tiểu của Vũ Tấn D cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tấn D khai nhận: Ngày 19/6/2021, tôi có ý định tìm mua ma túy đá để sử dụng nên đã lên mạng tìm hiểu và tìm được số điện thoại 0964467997 (tên tài khoản Zalo là “Mai Phương N”) ghi có “hàng đá”. Tôi lưu số điện thoại trên vào danh bạ của điện thoại mình là “Phương D”. Tối cùng ngày, tôi dùng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và dùng số điện thoại 0836318394 của mình gọi cho “Phương D”, Tôi hỏi “có hàng không”, người phụ nữ trả lời “có”, sau đó tôi cúp máy. Khoảng 16 giờ ngày 20/6/2021, tôi tự ý trèo tường rời khỏi đơn vị bắt xe ôm về nhà bố mẹ vợ thăm vợ con. Tại đây, tôi sử dụng máy tính để bàn của vợ vào ứng dụng Zalo, đăng nhập số tài khoản của mình để gọi cho đối tượng “Phương D” hỏi mua ma túy đá với số tiền là 100.000 đồng; Phương D đồng ý và hẹn Tôi đến ngã ba Đội Cấn - Giang Văn Minh thuộc phường Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội để nhận hàng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, tôi bắt xe ôm đến ngã ba Đội Cấn - Giang Văn Minh đứng đợi khoảng 05 phút thì thấy một người phụ nữ đeo khẩu trang kín mặt, đi xe máy đến gặp và hỏi tôi “có phải lấy hàng không”, tôi trả lời “đúng rồi”, sau đó người phụ nữ này đưa cho tôi một túi nilon, bên trong chứa chất màu trắng; đồng thời, tôi đưa cho người phụ nữ này 100.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên, tôi mang về nhà bố mẹ vợ rồi vào nhà vệ sinh ở tầng 2 sử dụng khoảng $\frac{1}{4}$ số lượng ma túy vừa mua; số ma túy còn lại tôi bỏ vào túi quần bên trái, phía trước đang mặc ý định để mang về đơn vị sử dụng tiếp. Khoảng 21 giờ cùng ngày, tôi đi bộ từ nhà bố mẹ vợ ra đầu ngõ 86, phố Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội để bắt xe ôm về đơn vị thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Nhân kiểm tra hành chính. Tôi đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói ni lông chứa ma túy mà tôi đang cất giấu trên người. Công an phường Thanh Nhân đã lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa tôi về trụ sở làm việc.

Lời khai của người làm chứng Cao Văn H: Khoảng 21 giờ ngày 20/6/2021, khi tôi có mặt ở khu vực đầu ngõ 86, phố Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì thấy tổ công tác Công an phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng đang kiểm tra một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, tôi lại gần xem thì thấy người này dùng tay trái lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 túi ni lông màu trắng, kích thước khoảng 02x03cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho cơ quan công an và khai nhận đó là ma túy đá mà anh ta mua về để sử dụng. Người thanh niên khai tên là Vũ Tấn D, sinh năm 1992, nhà ở: Số A đường Q, phường Q1,

quận B, Thành phố Hà Nội. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản và đưa D cùng tang vật về trụ sở Công an phường Thanh Nhàn để làm việc.

Lời khai của người làm chứng Dương Ngọc M: Khoảng 16 giờ ngày 20/6/2021, tôi đang ở nhà bố mẹ đẻ tại số **D1, ngõ E, phố L, phường B, quận Y, Hà Nội** thì chồng tôi là Vũ Tấn D về nhà thăm vợ con đến khoảng 18 giờ thì anh D bảo đi ra ngoài, cụ thể đi đâu tôi không biết. Đến khoảng 18 giờ 30 anh D về và lên tầng 2 chơi với con, sau đó xuống ăn cơm. Đến khoảng 20 giờ 30 thì ra khỏi nhà để đi về đơn vị. Ngày 21/6/2021 tôi được thông báo là anh D bị Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Công an phường Thanh Nhàn đã thu giữ của 01 bộ máy tính để bàn của tôi. Thời gian anh D về nhà tôi thăm vợ con, tôi không biết anh D sử dụng bộ máy tính trên để vào ứng dụng Zalo liên lạc mua ma túy. Tôi đề nghị được nhận lại bộ máy tính trên do đây là tài sản bố mẹ đẻ tôi cho tôi trước khi kết hôn.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội lập hồi 21 giờ ngày 20/6/2021 xác định: Hồi 21 giờ 00 phút ngày 20/6/2021, tại khu vực đầu ngõ 86, phố Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng bắt quả tang đối tượng Vũ Tấn D, sinh năm 1992, trú tại số A đường Q, phường Q1, quận B về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tại chỗ D giao nộp cho Cơ quan công an 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước (02 x 03)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá) mà D lấy từ túi quần bên trái ra. D khai đó là ma túy đá mua về để sử dụng.

Bản kết luận giám định số 5052/KLGD- PC09 ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi ni lông thu giữ trong túi quần Vũ Tấn D là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,138 gam.

Tại bản Cáo trạng số 311/CT-VKSKVTĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Tấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Tấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội và nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt Vũ Tấn D từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho đơn vị nơi bị cáo công tác giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về các biện pháp tư pháp: Ghi nhận việc xử lý tài sản, đồ vật của các cơ quan tiến hành tố tụng, trả lại cho chủ sở hữu là Dương Ngọc M 01 cây máy tính để bàn và 01 màn máy tính.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có chứa 0,124 gam Methamphetamine.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số IMEI 1: 869383035062074; IMEI 2: 869383035062066).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 02 xác sim đã thu giữ.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Tấn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Tấn D nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình, quá trình phấn đấu trong công tác, chiếu cố giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an phường Thanh Nhàn quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Cơ quan Điều tra hình sự khu vực, Bộ Tổng tham mưu, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Tấn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa.

Căn cứ vào các tình tiết của vụ án, các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/6/2021, tại khu vực đầu ngõ 86, phố Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Hà Nội, Vũ Tấn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,138 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Vì vậy, hành vi của Vũ Tấn D đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là quân nhân nhưng không làm chủ được bản thân, ý thức kém trong việc chấp hành pháp luật. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Tấn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ân hận về hành vi phạm tội của mình; quá trình công tác bị cáo được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác” theo quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Ba; bà nội bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh gia đình cũng như nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng ít; bị cáo là vận động viên có tài năng, có thành tích tốt trong thi đấu; bị cáo tuổi đời còn trẻ; hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ ruột bị bệnh, các con còn nhỏ, vợ bị cáo không có công việc ổn định. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Theo Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo được coi là có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, buộc bị cáo phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, giao bị cáo cho đơn vị nơi bị cáo làm việc để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa chung cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với người phụ nữ tên P đã bán ma túy cho bị cáo: căn cứ lời khai của bị cáo Vũ Tấn D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định, làm rõ được đối tượng này. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối tượng này là có cơ sở.

[6] Về vật chứng:

Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Vũ Tấn D 01 túi ni lông kích thước 02x03cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,138 gam, sau khi lấy 0,014 gam giám định còn lại 0,124 gam được niêm phong, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ, đã qua sử dụng số IMEI 1: 869383035062074; IMEI 2: 869383035062066) là phương tiện phạm tội; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xác sim khi thu giữ có số điện thoại 0836318394 bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy để sử dụng là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xác sim khi thu giữ có số điện thoại 0949621692 của bị cáo, nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại, hiện không còn giá trị sử dụng; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cây máy tính để bàn nhãn hiệu Kenoo màu đen và 01 màn máy tính nhãn hiệu Start View màu đen đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Dương Ngọc M là vợ của bị cáo. Chị M không biết việc D sử dụng bộ máy tính của chị để đăng nhập vào Zalo liên lạc với đối tượng “Phương D” mua ma túy. Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Bộ Tổng tham mưu đã trả lại cho chủ sở hữu là Dương Ngọc M trong giai đoạn điều tra theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết lại nữa.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Tấn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Tấn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Tấn D 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/12/2021). Giao bị cáo Vũ Tấn D cho Trung tâm T, Cục Q2, Bộ Quốc phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi ni lông kích thước 02x03cm, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng

0,138 gam, sau khi lấy 0,014 gam giám định còn lại 0,124 gam được niêm phong và 02 xác sim điện thoại khi thu giữ có số 0836318394 và 0949621692.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ, đã qua sử dụng số IMEI 1: 869383035062074; IMEI 2: 869383035062066).

Theo các biên bản: Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định, Biên bản kiểm tra điện thoại, do Công an phường Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội lập vào các ngày 20/6/2021 và ngày 21/6/2021.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Vũ Tấn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/12/2021); bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm lên Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội./.

Nơi nhận:

- TAQS Trung ương;
- VKSQSTĐHN;
- VKSQSKVTĐHN;
- Cơ quan THAHS TĐHN;
- Phòng THA - BTM;
- Cơ quan ĐTHSKV, BTM;
- Trung tâm T, Cục Q2, Bộ Quốc phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, THA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

4/ Hoàng Thị Phương Nhung